TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2019/QĐST-HNGĐ	*Cái Nước, ngày 11 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 573/2018/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992

Địa chỉ: Ấp V, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Chị Phan Thị Thúy N, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Đ và chị Phan Thị Thúy N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Phan Thị Thúy N tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Phan Thị Thúy N thống nhất không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Phan Thị Thúy N thống nhất không có tài sản chung nên không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ thu, nợ trả: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Phan Thị Thúy N thống nhất không

có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Phan Thị Thúy N mỗi người phải chịu 75.000 đồng nhưng anh Được và chị Nhi thống nhất do anh Được nộp thay cho chị Nhi. Tổng số tiền án phí anh Nguyễn Văn Đ phải chịu là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005001 ngày 13.12.2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Anh Nguyễn Văn Đ được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Phòng NVKT&THA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Hiền